

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2020/HSST

Ngày 06/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG – TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Quyết Thắng

+ Ông Nguyễn Quốc Doanh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phương - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Văn Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Hồng Quang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06/1/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, Tòa
án nhân dân huyện Văn Giang mở phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án hình sự thụ lý
số 38/2019/HSST ngày 19/12/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
38/2019/HSST ngày 23/12/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn N – Sinh năm: 1993

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 4, phường CK, quận LB, thành phố HN

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bố: Nguyễn Văn H (đã chết); Mẹ: Lê Thị L - SN: 1967

Gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là thứ 2

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Nhân thân:

+ Tháng 2 năm 2007 bị Công an phường CK, quận Long Biên, thành phố
Hà Nội xử phạt Cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Ngày 15/5/2007 bị Ủy ban nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội quyết định đưa vào trường giáo dưỡng. Đã chấp hành xong ngày 01/4/2008.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2019 đến ngày 14/9/2019 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Công N1 – Sinh năm: 1998

Trú tại: Tổ 12, phường QT, thành phố SL, tỉnh SL

- Anh Nguyễn Văn C – Sinh năm: 1991

Trú tại: Thôn NPH, xã LH, huyện VG, tỉnh HY

- Anh Chu Mạnh T – Sinh năm: 2000

Trú tại: Thôn CL 1, thị trấn VG, huyện VG, tỉnh HY

- Chị Phạm Thị Huyền T1 – Sinh năm: 2000

Trú tại: Tổ 15, phường TB, quận LB, thành phố HN

** Tại phiên tòa, tất cả người làm chứng đều vắng mặt.*

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 11/9/2019 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về đối tượng có biểu hiện Tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực vòng xuyên Văn Giang thuộc thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang kết hợp với Công an thị trấn Văn Giang kiểm tra Nguyễn Văn N ở Tổ 4, phường CK, quận LB, thành phố HN và chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream màu đỏ đeo biển số 31-074-S6 do N điều khiển đã phát hiện và thu giữ tại túi quần bỏ phía trước bên trái của N 01 túi nilon màu trắng có khóa bóp ép miệng trên có viền màu đỏ, kích thước 7cm x 4cm bên trong chứa nhiều cục chất rắn tinh thể màu trắng; Kiểm tra xe mô tô 31-074-S6 không thu giữ gì trong xe. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; niêm phong vật chứng là 01 túi nilon màu trắng chứa chất rắn tinh thể màu trắng đã thu của N, ký hiệu M1. Ngoài ra còn thu giữ của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đen và 01 xe mô tô đeo biển số 31-074-S6.

Cùng ngày 11/9/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang khám xét khẩn cấp chỗ ở của N tại Tổ 4, phường CK, quận LB, thành phố HN, đã thu giữ tại vị trí bên trong chiếc túi xách giả da màu đen treo tại tủ gỗ quần áo trong phòng ngủ của N 01 túi nilon màu trắng có kích thước 3,5cm x 3cm bên trong chứa nhiều cục chất rắn màu trắng dạng tinh thể. Cơ quan điều

tra đã niêm phong 01 túi nilon mà trắng chứa chất rắn tinh thể mà trắng nêu trên, ký hiệu M2.

Tại các bản kết luận giám định ngày 14/9/2019 và ngày 15/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: *“Chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu ghi M1 thu giữ của Nguyễn Văn N, có khối lượng là 0,842 gam là ma túy, loại Methamphetamine”*; *“Chất dạng tinh thể mà trắng trong niêm phong ghi M2 thu của Nguyễn Văn N, có khối lượng là 0,238 gam là ma túy, loại Methamphetamine”* .

Quá trình điều tra, N khai nhận: Khoảng 01 giờ ngày 11/9/2019, N đã mua 01 túi ma túy đá của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, địa chỉ) ở khu vực ngã tư đường 379 thuộc địa phận xã ĐT, huyện GL, thành phố HNội với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) để sử dụng. Sau đó N mang túi ma túy vừa mua được về nhà chia ra thành hai túi nhỏ, một túi cất ở bên trong chiếc túi xách giả da màu đen treo tại tủ gỗ quần áo trong phòng ngủ của N, một cất vào túi quần bò phía trước bên trái N đang mặc. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày N điều khiển xe mô tô nói trên đem theo túi ma túy đến khu vực vòng xuyên thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang tìm một người bạn có tên là Q cũng nghiện ma túy (nhưng không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) để cùng sử dụng thì bị phát hiện và bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSVG ngày 18/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Văn Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với bản Cáo trạng và lời Luận tội của đại diện Viện kiểm sát, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Văn Giang tham gia phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của những người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng tới việc xét xử bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tiếp tục xét xử vụ án. Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện VKSND đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 11/9/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu hủy bỏ: 0,769 gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ghi M1 và 0,194 gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ghi M2.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn N chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đen và giao Công an huyện Văn Giang quản lý 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream màu đỏ đeo biển số 31-074-S6 để làm rõ xử lý theo quy định.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, HĐXX Tòa án nhân dân huyện Văn Giang nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, VKSND huyện Văn Giang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đề nghị xét xử vắng mặt người làm chứng trong vụ án, HĐXX thấy rằng: Quá trình điều tra người làm chứng đã có đầy đủ lời khai nên việc vắng mặt họ tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo cũng như đối với quyền lợi của họ. Vì vậy HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng trong vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; Biên bản khám xét; Biên bản tạm giữ đồ vật và vật chứng được thu giữ; Kết luận giám định. Như vậy, HĐXX đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/9/2019, tại khu vực vòng xuyên thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Văn N đang có hành vi cất giấu trái phép 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 0,842 gam Methamphetamine tại túi quần bò phía trước bên trái thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang phát hiện bắt quả tang. Khám xét chỗ ở của N thu giữ 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 0,238 gam Methamphetamine. Như vậy N đã tàng trữ 02 gói ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 1,080 gam mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Nên hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy có tổng khối lượng 1,080 gam ma túy loại Methamphetamine của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, Cáo trạng truy tố của VKSND huyện Văn Giang là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Hành vi của bị cáo còn huỷ hoại sức khỏe, trí lực của chính bị cáo, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 01 lần bị Công an phường CK, quận LB, thành phố H N xử phạt Cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản và 01 lần bị UBND quận LB, thành phố HN quyết định đưa vào trường giáo dưỡng với lý do nhiều lần vi phạm pháp luật đã được chính quyền địa phương giáo dục nhưng không tiến bộ, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học nghiêm khắc cho bản thân, để thoả mãn nhu cầu cá nhân bị cáo bất chấp tác hại của ma túy, coi thường pháp luật cố ý tàng trữ để sử dụng. Nên cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, vai trò, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng không có ý thức cai nghiện, cải tạo, giáo dục để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, cộng đồng mà coi thường pháp luật cố ý phạm tội nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho N và người bạn của N có tên Q, Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân, địa chỉ nên không có đủ căn cứ để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Văn Giang tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo trước khi bị bắt không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, không có tài sản tích lũy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- 0,769 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định trong niêm phong ghi M1 và 0,194 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định trong niêm phong ghi M2 là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Cơ quan điều tra cũng đã làm rõ: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đen đã thu giữ là tài sản của N, không liên quan đến hành vi phạm tội. Còn chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream mang biển số 31-074-S6, N khai là của N vì được anh họ là Đỗ Minh T cho N (anh T đã chết từ năm 2017 nên không có cơ sở xác minh). Hiện nay xe không có giấy đăng ký quyền sở hữu, cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã tra cứu thông tin về chủ sở hữu chiếc xe trên nhưng không tìm thấy dữ liệu. Hội đồng xét xử xác định 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đen và 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream màu đỏ mang biển số 31-074-S6 là tài sản của bị cáo Nam sở hữu và quản lý, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo N.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều

106, Điều 135, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 02 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 11/9/2019.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 0,769 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định trong niêm phong ghi M1 và 0,194 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định trong niêm phong ghi M2

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đen và 01 xe mô tô kiểu dáng Dream màu đỏ đeo biển số 31-074-S6.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/12/2019 giữa Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang).

6. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Vũ Thu Giang